TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ TÂN** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 110/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 05-6-2025
V/v xin ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Văn Thị Vẹn

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đoàn Thị Sim và ông Nguyễn Minh Trọn

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Bảo Trân là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân Huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Phú Tân tham gia phiên tòa***: Ông Đoàn Chí Nguyện - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 6 năm 2025, tại Tòa án nhân dân huyện Phú Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 103/2025/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 3 năm 2025 về việc xin ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 116/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 5 năm 2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Đỗ Huy H, sinh năm 1985 (có mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp Đ, xã T, Huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn*: Bà Phan Thị H1, sinh năm 1988 (xin vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp Đ, xã T, Huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 18/3/2025 và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, tại phiên tòa ông Đỗ Huy H trình bày: Năm 2008, ông và bà Phan Thị H1 kết hôn, ngày 16/01/2009 đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau. Quá trình chung sống xảy ra mâu thuẫn, cự cải thường xuyên, bà H1 không chăm lo kinh tế, tự ý vay nợ không bàn bạc với ông, dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng. Do đó, ông và bà Phan Thị H1 đã không còn chung sống với nhau như vợ chồng từ tháng 9 năm 2024 đến nay. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc, không thể tiếp tục chung sống nên ông yêu cầu ly hôn bà Phan Thị H1. Ông và bà Phan Thị H1 có hai người con tên là Đỗ Gia H2, sinh ngày 26/11/2009 và Đỗ Khánh

Y, sinh ngày 14/6/2015, hiện hai người con đang sống cùng ông. Ông yêu cầu tiếp tục nuôi dưỡng cả hai người con chung, không yêu cầu bà H1 cấp dưỡng nuôi con. Tài sản chung tự thỏa thuận và nợ chung không có, không yêu cầu giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 16 tháng 4 năm 2025, bà Phan Thị H1 trình bày: bà và ông Đỗ Huy H kết hôn năm 2008, về con chung có 02 người con là Đỗ Gia H2, sinh ngày 26/11/2009 và Đỗ Khánh Y, sinh ngày 14/6/2015, về tài sản chung và nợ chung không có, về phần con ông Đỗ Huy H tự nuôi, bà hoàn toàn đồng ý với yêu cầu của ông Đỗ Huy H.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân:

Về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký tòa án, người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho ông Đỗ Huy H ly hôn bà Phan Thị H1. Về con chung, giao hai con tên là Đỗ Gia H2, sinh ngày 26/11/2009 và Đỗ Khánh Y, sinh ngày 14/6/2015 cho ông Đỗ Huy H tiếp tục nuôi dưỡng, bà Phan Thị H1 không cấp dưỡng nuôi con, bà H1 được quyền trông nom, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Buộc ông Đỗ Huy H phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Ông Đỗ Huy H khởi kiện bà Phan Thị H1 yêu cầu ly hôn, yêu cầu giải quyết về con chung nên đây là vụ án hôn nhân và gia đình, quan hệ tranh chấp về "xin ly hôn", bị đơn bà Phan Thị H1 cư trú tại huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Bà Phan Thị H1 xin vắng mặt, do đó Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bà Phan Thị H1 là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về hôn nhân, ông Đỗ Huy H và bà Phan Thị H1 kết hôn năm 2008 và có đăng ký kết hôn theo quy định nên quan hệ hôn nhân giữa ông H và bà H1 được pháp luật công nhận là hôn nhân hợp pháp. Xét thấy, ông H và bà H1 không còn tình nghĩa vợ chồng, đã sống ly thân từ tháng 9 năm 2024 đến nay, nên quan hệ hôn nhân giữa ông H và bà H1 đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, bà H1 cũng đồng ý ly hôn với ông H. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét, chấp nhận yêu cầu của ông H, công nhận sự thuận tình ly hôn giữa các

đương sự là có căn cứ theo quy định tại Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về con chung, ông Đỗ Huy H và bà Phan Thị H1 xác định có hai người con chung là Đỗ Gia H, sinh ngày 26/11/2009 và Đỗ Khánh Y, sinh ngày 14/6/2015, hiện đang sống với ông H, ông H và bà H1 cùng thống nhất giao hai người con cho ông H tiếp tục nuôi dưỡng, cháu Đỗ Gia H và Đỗ Khánh Y đều có nguyện vọng sống với cha. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự, giao hai người con cho ông H nuôi dưỡng là có căn cứ. Ông H không yêu cầu bà H1 cấp dưỡng nuôi con nên không đặt ra xem xét.

[5] Ông Đỗ Huy H và bà Phan Thị H1 không yêu cầu giải quyết về tài sản chung và nợ chung nên không đặt ra xem xét.

[6] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Phú Tân là có căn cứ chấp nhận.

[7] Về án phí: Ông Đỗ Huy H và bà Phan Thị H1 thuận tình ly hôn trước khi mở phiên tòa, ông Đỗ Huy H tự nguyện chịu toàn bộ án phí hôn nhân và gia đình theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án là 150.000 đồng, ông H đã nộp tạm ứng 300.000 đồng nên được hoàn lại 150.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Áp dụng điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Đỗ Huy H và bà Phan Thị H1.

2. Về con chung: Giao hai người con chung là Đỗ Gia H2, sinh ngày 26/11/2009 và Đỗ Khánh Y, sinh ngày 14/6/2015 cho ông Đỗ Huy H tiếp tục nuôi dưỡng, bà Phan Thị H1 không cấp dưỡng nuôi con.

Bà Phan Thị H1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Ông Đỗ Huy H tự nguyện chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng, theo

biên lai thu tiền số 0003954 ngày 19 tháng 3 năm 2025, của Chi cục Thi hành án dân sự Huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau, như vậy ông Đỗ Huy H được hoàn lại 150.000 đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Phú Tân;
- UBND xã T,
HUYện Phú Tân, tỉnh Cà Mau;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Văn Thị Vẹn